

Bản án số: 334/2026/DS-ST

Ngày: 29/07/2026

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CẦN THƠ

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Thái

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Nhân
2. Bà Trần Vĩnh Hạnh

- Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Phúc Hưng – Thư ký

**- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Khu vực 2 – Cần Thơ tham gia phiên
tòa:** bà Lê Thị Nga – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 07 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ tiến hành xét xử công khai vụ án dân sự đã thụ lý số: 374/2026/TLST-DS ngày 07 tháng 05 năm 2026 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 911/2026/QĐXX-ST ngày 02 tháng 07 năm 2026, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** bà Phan Thị X, sinh năm 1952 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 5, Khu vực B phường T, Tp Cần Thơ

Đại diện theo ủy quyền: ông Trần Kim T, sinh năm 1952 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: số 10 Đ, phường T, Tp Hồ Chí Minh

*** Bị đơn:** bà Phan Thị C, sinh năm 1954 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực T, phường T, Tp Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 21/04/2026 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày:*

Trước đây bà Phan Thị C là em ruột nguyên đơn có vay số vàng là 01 sợi dây chuyền có trọng lượng 10 chỉ vàng 24K, hứa vài ngày xong việc sẽ trả lại. Nhưng đến hạn bà C không trả, khi nguyên đơn làm đơn nhờ C quyền địa phương giải quyết thì bà C trả được 2 chỉ vàng 24K, còn nợ 8 chỉ vàng 24K. Nay khởi kiện yêu cầu bà C trả lại 8 chỉ vàng 24K.

* *Bị đơn bà Phan Thị C trình bày:* Bà có mượn sợi dây chuyền của bà X là 10 chỉ vàng 24K, đã trả được 2 chỉ vàng, còn nợ lại bà X 8 chỉ vàng 24K.

Tại phiên tòa:

* Các đương sự vắng mặt

* *Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:*

- Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký, Hội thẩm nhân dân, Hội đồng xét xử, đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung, đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà C trả cho nguyên đơn số vàng là 8 chỉ vàng, loại 24K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Quan hệ pháp luật tranh chấp:* Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại số vàng đã vay, đồng thời bị đơn có nơi cư trú thuộc phường Phước Thới, Tp Cần Thơ nên Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung tranh chấp:*

[2.1] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Nhận thấy nguyên đơn nộp biên nhận nợ ngày 14/9/2025 có nội dung bà Phan Thị C có mượn 10 chỉ vàng 24K của nguyên đơn, đã trả được 02 chỉ, còn nợ lại 8 chỉ. Nội dung trong biên nhận nợ phù hợp với lời trình bày của bị đơn thừa nhận còn nợ bà X 8 chỉ vàng 24K. Từ đó cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Do các đương sự không thỏa thuận được về thời hạn và phương thức trả tiền nên sẽ được giải quyết tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3] Về án phí: Do bà C là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ vào:**

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 186, Điều 235, Điều 244; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 385; Điều 401; Điều 463; Điều 466; Điều 468 và Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Buộc bị đơn bà Phan Thị C trả cho nguyên đơn 8 (tám) chỉ vàng loại 24K.

2. Thời gian và cách trả được giải quyết tại thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Phan Thị C.

4. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 4, 6 và 7 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TPCT;
- VKSND KV2-CT;
- Cơ quan THADS TPCT;
- Lưu .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đoàn Thanh Thái